TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

Số: 35/2019/DSST
Ngày 09 tháng 9 năm 2019
V/v: "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô; Ông Dương Minh Thiết

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xét xử sơ thẩm vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 75/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐST-DS ngày 07/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài A

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 ĐVB, phường 1, quận M, thành phố HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chủ tịch Hội đồng thành viên

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mỹ H - Chức vụ: Trưởng nhóm tố tụng - Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ Công ty tài chính A (Theo văn bản ủy quyền số 80/2018/UQ-HĐQT ngày 13/6/2018)

Bà H ủy quyền cho:

1. Bà Lê Thị Thu H, sinh năm: 1982
2. Bà Lê Thị L, sinh năm: 1995
3. Bà Đặng Thị Thương H, sinh năm: 1994
4. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1989

Nhân viên thuộc văn phòng luật sư VP, đoàn luật sư tỉnh VP; Địa chỉ: Số SS, Lương Văn C, phường LB, thành phố VY, tỉnh VP (Theo văn bản ủy quyền số 457 ngày 20/02/2019).

Người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: anh Võ Hoàng Q, sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 20 tháng 3 năm 2019 và các lời khai tiếp theo, người đại diện của nguyên đơn trình bày: Ngày 30/7/2017, anh Võ Hoàng Q, sinh năm 1987 có địa chỉ tại thôn ĐT, xã XL huyện LG, tỉnh Bắc Giang đã ký kết hợp đồng tín dụng số 20170802-0001780 với Công ty tài chính A để vay vốn, số tiền vay là 31.650.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 2,63%/tháng, mục đích vay vốn tiêu dùng cá nhân. Hợp đồng không thế chấp tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận, số tiền gốc và lãi phải trả trong 30 tháng (tương đương 30 kỳ thanh toán). Tính tiền gốc và lãi tổng thành 46.692.506 đồng, anh Q phải trả 29 kỳ đầu, mỗi kỳ bằng 1.537.478 đồng, kỳ cuối cùng trả 2.105.644 đồng, kỳ hạn thanh toán ngày 12 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 12/9/2017.

Anh Q đã được nhận đủ số tiền vay, đã thanh toán cho Công ty tài chính A được 8 kỳ với tổng số tiền 10.150.000 đồng. Kể từ sau ngày 12/5/2018, anh Q không thanh toán bất cứ khoản nào. Nay Công ty tài chính A xác định anh Q còn nợ số tiền vay gốc là 25.760.901 đồng và tiền lãi là 10.781.605 đồng, tổng cộng bằng 36.542.506 đồng, yêu cầu anh Q phải thanh toán trả số tiền trên.

Bị đơn anh Võ Hoàng Q tại biên bản ghi lời khai ngày 25/7/2019 trình bày: Anh xác nhận có ký kết hợp đồng vay vốn tại Công ty tài chính A ngày 30/7/2017. Số tiền vay gốc là 31.650.000 đồng (Ba mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), mục đích để tiêu dùng cá nhân, lãi suất thỏa thuận là 2,63/tháng, thời hạn vay là 30 tháng, trả gốc và lãi theo kỳ và trong thời hạn 30 tháng trả hết gốc và lãi là 46.692.506 đồng. Anh xác nhận đã trả được 8 kỳ, với số tiền gốc là 5.889.099 đồng, lãi là 4.260.901 đồng, sau đó thì không trả. Nay anh còn nợ gốc và lãi như nguyên đơn yêu cầu, anh xin giảm gốc, lãi vì lý do khó khăn về kinh tế. Nếu nguyên đơn không đồng ý giảm thì anh đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật và xin trả dần theo thi hành án.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không nhất trí cho anh Q trả dần, yêu cầu anh Q trả ngay số nợ gốc và lãi, anh Q tiếp tục phải trả lãi theo hợp đồng đã thỏa thuận cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Anh Q đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên toà đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo thực hiện nghiêm túc, không có vi phạm, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn đã chấp hành tương đối đầy đủ quyền, nghĩa vụ. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa

ngày 21/8/2019 và ngày 09/9/2019, đó HĐXX căn cứ quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng xét xử là đúng. Về việc ký kết hợp đồng vay giữa anh Q và Công ty tài chính trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, theo quy định của pháp luật, căn cứ đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và lời khai của bị đơn thừa nhận khoản nợ gốc, nợ lãi đối với nguyên đơn, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc anh Q phải trả cho công ty tài chính A số tiền vay gốc và lãi tính đến ngày xét xử và tiếp tục trả lãi cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Về án phí, anh Q phải chịu án phí. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Đơn khởi kiện của Công ty tài chính A cùng các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp là hoàn toàn hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức và nội dung đơn khởi kiện, về chủ thể có quyền khởi kiện.

[2].Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, bị đơn anh Võ Hoàng Q cư trú tại huyện Lạng Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã giải quyết vụ kiện theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã chấp hành đúng pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đối với bị đơn, đã có lời khai tại Tòa án, đã được tống đạt hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[4]. Về nội dung tranh chấp: Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai của người đại diện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, lời khai của bị đơn cho thấy: Giữa nguyên đơn Công ty tài chính A và bị đơn Võ Hoàng Q, sinh năm 1987; Số CMND 122349643, do công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 14/12/2016, có địa chỉ tại thôn ĐT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đã ký kết hợp đồng tín dụng số 20170802-0001780 ngày 30/7/2017. Theo hợp đồng, số tiền được nguyên đơn cho anh Q vay là 31.650.000 đồng (Ba mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 30 tháng, lãi suất thỏa thuận 2,63%/tháng, hình thức thanh toán trả góp, mỗi tháng trả gốc và lãi vào ngày 12 hàng tháng, tính gốc và lãi 29 kỳ đầu (mỗi kỳ tương đương một tháng) mỗi kỳ trả 1.537.478 đồng, kỳ cuối cùng trả 2.105.644 đồng, tổng số tiền gốc và lãi phải thanh toán là 46.692.505 đồng. Thời hạn thanh toán kết thúc ngày 12/02/2020.

Về việc thực hiện hợp đồng: Công ty tài chính A đã giải ngân cho anh Q vay số tiền 31.650.000 đồng (ba mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và anh Q đã thanh toán được cho Công ty tài chính TNHH A số tiền vay được 8 kỳ, bằng 10.150.000 đồng, trong đó gốc là 5.889.099 đồng, lãi là 4.260.901 đồng. Việc thanh toán trên đã được nguyên đơn và anh Q xác nhận. Nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận anh Q còn nợ số tiền gốc là 25.760.901 đồng và toàn bộ số lãi từ ngày

12/5/2018 cho đến nay. Như vậy, anh Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng nên nguyên đơn yêu cầu anh trả số tiền vay gốc 25.760.901 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

Về tiền lãi, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại bản tự khai, trong quá trình hòa giải xác nhận, tiền lãi các bên thỏa thuận tính là 2,63%/tháng, mức lãi được tính trên dư nợ gốc, bị đơn đã thanh toán được 8 kỳ bằng 4.260.901 đồng và từ ngày 12/5/2018 đến nay chưa thanh toán số lãi còn lại là 10.781.605 đồng (tính từ ngày 12/5/2018 đến ngày 12/02/2020), nguyên đơn yêu cầu anh Q thanh toán số tiền lãi tính theo hợp đồng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Hội đồng xét xử xét thấy, về mức lãi suất 2,63%/tháng trên mức dự nợ gốc được các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Luật tổ chức tín dụng. Tính từ ngày 12/5/2018 thì bị đơn không thanh toán nên bị đơn phải tiếp tục chịu lãi, Hội đồng xét xử tính lãi từ ngày từ ngày 12/5/2018 cho đến ngày xét xử 09/9/2019 là 15 tháng 27 ngày, tiền lãi được tính bằng: (25.760.901 đồng x2,63%/01tháng x15 tháng) +(25.760.901 đồng x 0,0876%/01ngày x27 ngày) = 10.772.425 đồng cần buộc anh Q phải thanh toán trả nguyên đơn. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ, bị đơn tiếp tục phải chịu lãi theo mức lãi suất đã được thỏa thuận theo hợp đồng.

Như vậy, bị đơn anh Võ Hoàng Q có nghĩa vụ thanh toán trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc 25.760.901đồng và tiền lãi là 10.772.425 đồng. Tổng cộng bằng 36.533.326 đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm ba mươi ba nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng).

[5]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6].Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 26, điều 35, điều 39; điều 147; 157; điều 227; điều 228; điều 238; điều 184; điều 271; điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 357; 429; 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính A

Buộc anh Võ Hoàng Q phải thanh toán trả Công ty tài chính A số tiền gốc và lãi bằng 36.533.326 đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm ba mươi ba nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng).

Kể từ ngày 10/9/2019 cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền nợ trên, anh Q tiếp tục phải trả các khoản lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 20170802-0001780 ngày 30/7/2017.

Về án phí: anh Võ Hoàng Q phải chịu 1.826.000 đồng (một triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty tài chính A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 913.500 đồng tại biên lai thu số AA/2018/0007201 ngày 27/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng